

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: MM/KH-LTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 11 năm 2017

KẾ HOẠCH
Về việc viết và xét sáng kiến năm học 2017 - 2018

Căn cứ Hướng dẫn số 407/HD-GDDT-VP ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc xét sáng kiến phục vụ công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông báo số 990/TB-LTT-TĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm học 2017 – 2018;

Nhà trường thông báo đến các đơn vị về kế hoạch viết và xét sáng kiến năm học 2017 – 2018, cụ thể như sau:

I. YÊU CẦU:

Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật (gọi chung là giải pháp), được công nhận nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Có tính mới trong phạm vi cấp trường: Một giải pháp được coi là có tính mới nếu tính đến trước ngày đăng ký xét công nhận sáng kiến (đầu năm học) hoặc ngày bắt đầu áp dụng thử hoặc áp dụng lần đầu (tính theo ngày nào sớm hơn) trong phạm vi cấp trường và đáp ứng các điều kiện sau:

- + Không trùng với nội dung của giải pháp trong sáng kiến nộp trước;
- + Chưa bị bộc lộ công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được;
- + Không trùng với giải pháp của người khác đã được áp dụng hoặc áp dụng thử, hoặc đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến;
- + Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

- Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại trường và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực: Một giải pháp được coi là có khả năng mang lại lợi ích thiết thực nếu việc áp dụng giải pháp đó có khả năng mang lại hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội (ví dụ: áp dụng trong thực tế đạt hiệu quả cao nhất với lượng thời gian và sức lực ít nhất, chi phí tiết kiệm nhất; nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả kỹ thuật, nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải thiện điều kiện sống, làm việc, bảo vệ môi trường, sức khỏe con người, nâng cao chất lượng giảng dạy đào tạo hướng nghiệp... cho học sinh, sinh viên, nâng cao hiệu quả hoạt động, phong trào...).

II. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN:

Cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) có đăng ký đề tài sáng kiến trong năm học 2017 – 2018.

III. CÁC GIẢI PHÁP XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN:

1. Giải pháp kỹ thuật: Là các cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ hay một vấn đề xác định, bao gồm:

- Các sản phẩm dưới dạng:
 - + Vật thể (ví dụ: dụng cụ, máy móc, thiết bị, linh kiện, mô hình, đồ dùng dạy học, ...);
 - + Chất liệu (ví dụ: vật liệu, thực phẩm, mỹ phẩm, ...);
- Quy trình (ví dụ: quy trình công nghệ, quy trình dự báo, kiểm tra, xử lý, ...)

2. Giải pháp quản lý: Là các cách thức tổ chức, điều hành công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có:

- Phương pháp tổ chức công việc (ví dụ: bố trí nhân lực, máy móc, thiết bị, dụng cụ, nguyên liệu, vật liệu);
- Phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc.

3. Giải pháp tác nghiệp (chuyên môn): Bao gồm các phương pháp thực hiện các thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có:

- Phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính (ví dụ: tiếp nhận, xử lý hồ sơ, đơn thư, tài liệu);
- Phương pháp thẩm định, giám định, tư vấn, đánh giá;
- Phương pháp tuyên truyền, đào tạo, giảng dạy, huấn luyện, bồi dưỡng...

4. Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật: Là phương pháp, biện pháp áp dụng một giải pháp kỹ thuật đã biết vào thực tiễn (ví dụ: ứng dụng một phần mềm mới trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, đánh giá xếp loại học sinh sinh viên....)

IV. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI SÁNG KIẾN:

1. Về nội dung: 90 điểm

1.1. Tính mới: 30 điểm.

Trên cơ sở kinh nghiệm trong công tác quản lý, giảng dạy, giáo dục... phát hiện và xây dựng được nội dung, phương pháp mới, có tính đột phá, phù hợp và nâng cao được hiệu quả, chất lượng trong quá trình thực hiện công tác của mình.

1.2. Tính khoa học: 10 điểm.

- Có luận đề: Đặt vấn đề gọn, rõ ràng (giới thiệu được khái quát thực trạng, mục đích ý nghĩa cần đạt, những giới hạn cần có...)
- Có luận điểm: Những biện pháp tổ chức thực hiện cụ thể.

- Có luận cứ khoa học, xác thực: Thông qua các phương pháp hoạt động thực tế
- Có luận chứng: Những minh chứng cụ thể (số liệu, hình ảnh...) để thuyết phục được người đọc.
- Toàn bộ nội dung được trình bày hợp lý, có quan hệ chặt chẽ giữa các vấn đề được nêu, có sử dụng các phương pháp để phân tích, so sánh, tổng hợp, khái quát được mục tiêu, vấn đề nêu ra; phù hợp với quy luật, với xu thế chung, không phải là ngẫu nhiên.

1.3. Tính ứng dụng thực tiễn (phạm vi ảnh hưởng): 20 điểm.

Mang tính khả thi, có khả năng ứng dụng đại trà, được các CB, GV, NV trong đơn vị, trong ngành vận dụng vào công việc của mình đạt kết quả cao.

1.4. Tính hiệu quả: 30 điểm.

Đem lại hiệu quả trong công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục; trong việc tiếp nhận tri thức khoa học hay hình thành kỹ năng thực hành của học sinh. Áp dụng trong thực tế đạt được hiệu quả cao nhất, với lượng thời gian và sức lực được sử dụng ít nhất, tiết kiệm nhất; mang lại lợi ích kinh tế (mức độ làm lợi bằng tiền - nếu tính được) hoặc lợi ích xã hội.

2. Về hình thức: 10 điểm

- Trình bày nội dung theo bố cục đã nêu trên, từ ngữ và ngữ pháp được sử dụng chính xác, khoa học; các kiến thức được hệ thống hóa một cách chặt chẽ phù hợp với đổi mới giáo dục hiện nay.
- Sáng kiến được soạn thảo và in trên máy vi tính, trang trí khoa học, đóng bìa đẹp. Bìa sáng kiến phải được ghi rõ ràng theo trật tự sau: tên cơ quan chủ quản, tên đơn vị, phòng (khoa); tên sáng kiến; tên tác giả; chức danh; năm thực hiện.

3. Xếp loại:

- Mỗi sáng kiến sẽ có 02 giám khảo chấm, đánh giá độc lập. Điểm số là điểm trung bình cộng của 02 giám khảo (điểm làm tròn lấy 2 số lẻ). Kết quả sáng kiến được đánh giá theo thang điểm quy định.

- Xếp loại:

Điểm	Xếp loại	Phạm vi ảnh hưởng	Đề xuất công nhận phạm vi ảnh hưởng
91 - 100	Xuất sắc	Đơn vị cơ sở	Thành phố hoặc ngoài thành phố
81 - dưới 91	Tốt	Đơn vị cơ sở	Ngoài đơn vị cơ sở
65 - dưới 81	Khá	Đơn vị cơ sở	
50 - dưới 65	Đạt yêu cầu	Đơn vị cơ sở	

Điểm	Xếp loại	Phạm vi ảnh hưởng	Đề xuất công nhận phạm vi ảnh hưởng
dưới 50 điểm	Không đạt yêu cầu		

V. CẤP ĐỘ CÔNG NHẬN PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN:

1. Cấp độ 1: Nếu sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng trong các đơn vị ở cấp sở, ngành, quận, huyện thì được sử dụng làm căn cứ đề nghị xét công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (CSTĐCS), đề nghị tặng Bằng khen của Ủy ban Nhân dân Thành phố và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

2. Cấp độ 2: Nếu sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng ở cấp toàn thành phố thì được sử dụng làm căn cứ đề nghị xét công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp thành phố (CSTĐTP), đề nghị tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, hạng Nhì của Chủ tịch nước;

3. Cấp độ 3: Nếu sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng ngoài phạm vi thành phố thì được sử dụng làm căn cứ đề nghị xét công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp toàn quốc (CSTĐTQ), đề nghị tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất của Chủ tịch nước;

VI. TRƯỜNG HỢP ĐẶC CÁCH THAY THẾ SÁNG KIẾN:

Theo Thông tư 35/2015/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Một số thành tích sau được tính là sáng kiến áp dụng xét, công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:

- Giáo viên trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng được một học sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi:

+ Do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức, quy định và có xếp giải.

+ Có quyết định phân công giảng dạy, bồi dưỡng của người có thẩm quyền.

- Giáo viên, giảng viên là tác giả chính bài báo đăng trên Tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế;

- Công chức, viên chức và người lao động tham gia soạn thảo đề án, dự án, quy chế của đơn vị đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền.

Thành tích thay thế chỉ được áp dụng một lần, trong cùng năm xét danh hiệu CSTĐCS. Không bảo lưu thành tích thay thế để xét CSTĐCS.

VII. QUY TRÌNH VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:

1. Quy trình xét chọn chiến sĩ thi đua (CSTĐ):

- Để việc xét chọn được công khai dân chủ, đề nghị Trường đơn vị trực thuộc trường tổ chức họp rà soát, bầu chọn những cá nhân có đăng ký danh hiệu CSTĐ từ đầu năm và tiến hành bỏ phiếu đề cử CSTĐCS tại đơn vị (cá nhân được đề cử phải

đạt ít nhất 2/3 số phiếu thuận trở lên đồng thời không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu LĐTĐ tại đơn vị). Sau khi tổ chức bỏ phiếu đề cử CSTĐCS, đơn vị tổng hợp danh sách gửi về phòng TC – HC – TH trình Hội đồng Thi đua – Khen thưởng xem xét, thống nhất đề cử CSTĐCS năm học 2017 – 2018.

- Đối với CSTĐTP, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng tổ chức họp rà soát, bầu chọn những cá nhân có đăng ký danh hiệu CSTĐTP từ đầu năm và tiến hành bỏ phiếu đề cử CSTĐTP năm học 2017 – 2018 (cá nhân được đề cử phải đạt ít nhất 2/3 số phiếu thuận trở lên đồng thời không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu CSTĐCS toàn trường).

2. Tiến độ thực hiện:

- Cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua năm học 2017 – 2018, tiến hành đăng ký tên đề tài sáng kiến trước ngày 24/10/2017.

- Từ ngày 24/10/2017 đến 24/11/2017: Phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp (TC – HC – TH; bộ phận thi đua) tham mưu cho Hội đồng Sáng kiến về việc phân nhóm giám khảo chấm, xét duyệt sáng kiến.

- Từ ngày 25/11/2017 đến 30/11/2017: Hội đồng Sáng kiến trường xét duyệt và thông qua tên đề tài sáng kiến.

- Từ ngày 01/12/2017 đến 25/01/2018: Các cá nhân thực hiện bài viết sáng kiến.

- Từ ngày 26/01/2018 đến 03/02/2018: Trưởng đơn vị đánh giá, nhận xét các bài viết thuộc đơn vị quản lý (bài viết nào không thuộc lĩnh vực chuyên môn của đơn vị thì liên hệ với Trưởng đơn vị chuyên môn để được hỗ trợ). Tổng hợp gửi hồ sơ về phòng TC – HC – TH, gồm:

- + Danh sách tổng hợp nhận xét sáng kiến của đơn vị (mẫu 01);
- + Bản mô tả nội dung cơ bản của sáng kiến của CB, GV, NV (mẫu 02);
- + Bài viết sáng kiến của CB, GV, NV.

Đề nghị tác giả:

+ In một bản mô tả và một bài sáng kiến, để trống phần ghi họ tên, chữ ký.
+ In thêm trang (đầu và cuối) ghi đầy đủ họ tên, chữ ký gửi kèm trong mỗi loại bài viết.

- Từ ngày 05/02/2018 đến ngày 10/02/2018: Phòng TC – HC – TH phân loại các đề tài sáng kiến gửi đến các nhóm giám khảo (Hội đồng Sáng kiến).

- Từ ngày 26/02/2018 đến ngày 17/3/2018: Hội đồng Sáng kiến chấm bài, sau đó tổng hợp kết quả gửi Hội đồng Thi đua – Khen thưởng và các đơn vị trực thuộc.

- Từ ngày 19/3/2018 đến ngày 22/3/2018: Các đơn vị tổ chức xét chọn CSTĐCS, hoàn chỉnh hồ sơ gửi về phòng TC – HC – TH tổng hợp trình Hội đồng Thi đua – Khen thưởng, hồ sơ gồm:

- + Biên bản góp ý của đơn vị trực thuộc đối với các đề tài sáng kiến (mẫu 03);

- + Danh sách bỏ phiếu đề cử CSTĐCS (mẫu 04);
- + Tóm tắt thành tích của cá nhân đề nghị tặng danh hiệu CSTĐCS, CSTĐTP (mẫu 05).

- **Dự kiến ngày 24/3/2018:** Hội đồng Thi đua – Khen thưởng họp xét chọn các danh hiệu CSTĐ năm học 2017 – 2018 .

- Từ ngày 26/3/2018 đến 29/3/2018: Phòng TC – HC – TH hoàn tất hồ sơ, biên bản và nộp kết quả chấm sáng kiến, hồ sơ đề nghị các danh hiệu CSTĐ về Hội đồng thi đua khen thưởng ngành.

Lưu ý: Những cá nhân đăng ký CSTĐCS nhưng trong năm học 2017 – 2018 đã có tháng xếp loại B trở xuống, có điểm dự giờ đạt dưới 17 điểm, bài viết sáng kiến không đạt yêu cầu sẽ không đưa vào danh sách bỏ phiếu xét chọn CSTĐCS.

Trên đây là kế hoạch viết và xét chọn sáng kiến năm học 2017 – 2018, đề nghị Trưởng đơn vị triển khai đến CB, GV, NV thuộc đơn vị được biết và thực hiện theo đúng tiến độ./. *TK*

Nơi nhận:

- Đơn vị trực thuộc trường;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, TC-HC-TH.

**HIỆU TRƯỞNG
KIỂM CHỦ TỊCH HĐTD-KT**



Phạm Hữu Lộc